

PGS.TS NGUYỄN PHÚ GIANG
TS. NGUYỄN TRÚC LÊ

KIỂM TOÁN NỘI BỘ



KIỂM TOÁN NỘI BỘ

LỜI NÓI ĐẦU

Là một công cụ hữu hiệu để kiểm tra, đánh giá tính phù hợp, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, việc sử dụng kiểm toán nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động đã trở thành xu hướng tất yếu của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế ở Việt Nam.

Hiện nay, kiểm toán nội bộ đã được triển khai rộng rãi tại các doanh nghiệp có quy mô lớn như các Tập đoàn, Tổng công ty. Một số đơn vị đã thực hiện tốt công tác kiểm toán nội bộ, đáp ứng được yêu cầu của các nhà quản trị cũng như các nhà đầu tư, tuy nhiên, hoạt động của kiểm toán nội bộ tại nhiều đơn vị vẫn chưa thực sự hiệu quả do nhận thức của các nhà quản lý về chức năng, nhiệm vụ, vai trò của kiểm toán nội bộ còn chưa đúng đắn, dẫn đến tổ chức kiểm toán nội bộ còn nhiều vấn đề bất cập, mang nặng tính hình thức, thiếu tính chuyên nghiệp, hiệu quả thu được rất hạn chế.

Bên cạnh đó, trong chương trình giảng dạy của các trường đại học khối kinh tế ở Việt Nam đều có giảng dạy môn học Kiểm toán nội bộ ở các cấp đào tạo. Nhằm giúp bạn đọc hệ thống hoá toàn bộ những vấn đề cơ bản và nâng cao về kiểm toán nội bộ, chúng tôi đã biên soạn cuốn sách “Kiểm toán nội bộ”. Cuốn sách do PGS.Tiến sĩ Nguyễn Phú Giang, giảng viên Trường đại học Thương mại làm chủ biên, cùng sự tham gia của TS. Nguyễn Trúc Lê - Phó hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế, đại học Quốc gia Hà Nội. Các tác giả đã có nhiều cố gắng trên nhiều mặt để phục vụ bạn đọc nhưng cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong sự tham gia góp ý của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn. Mọi sự tham gia góp ý xin chuyển về số điện thoại 0912354974.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2014

Các tác giả

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1.1. KHÁI NIỆM KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Trên thế giới, kiểm toán nội bộ đã ra đời từ lâu nhưng chỉ phát triển từ sau các vụ gian lận tài chính ở Công ty Worldcom và Enron (Mỹ) những năm 2000-2001 và đặc biệt là khi Luật Sarbanes-Oxley của Mỹ ra đời năm 2002. Luật này quy định các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Mỹ phải báo cáo về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ công ty.

Trong khi hoạt động của kiểm toán độc lập giới hạn ở việc kiểm tra báo cáo tài chính (mức độ trung thực và hợp lý), hoạt động của kiểm toán nội bộ không bị giới hạn ở bất kỳ phạm vi nào trong công ty, từ mua hàng, sản xuất, bán hàng đến quản lý tài chính, nhân sự hay công nghệ thông tin. Kiểm toán nội bộ không chỉ đánh giá các yếu kém của hệ thống quản lý mà còn đánh giá các rủi ro cả trong và ngoài công ty.

Kiểm toán nội bộ ra đời xuất phát từ yêu cầu quản lý. Để thực hiện chức năng quản lý (lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá) cần có các chính sách, thủ tục quy định trong tổ chức. Quy mô tổ chức càng phát triển thì các chính sách, thủ tục càng phức tạp, hình thành một hệ thống mạng kiểm soát nội bộ.

Quy trình thực hiện của hệ thống kiểm soát nội bộ gồm

- 1) Thiết kế các thủ tục kiểm soát
- 2) Thực hiện các thủ tục kiểm soát

3) Kiểm tra sự tuân thủ các thủ tục kiểm soát

4) Đánh giá các thủ tục kiểm soát

Các công việc này thường do các nhà quản lý thực hiện. Tuy nhiên, khi quy mô của đơn vị lớn thì cần có sự chuyên môn hoá các công việc 3 và 4, khi đó sẽ hình thành kiểm toán nội bộ

Kiểm toán nội bộ là một chức năng thẩm định độc lập, được thiết lập bên trong một tổ chức để xem xét đánh giá các hoạt động của tổ chức đó với tư cách là một trợ giúp đối với tổ chức đó.

Kiểm toán: Kiểm tra sự chính xác số học của sự tồn tại của tài sản ngoài ra nó còn có chức năng xác minh với trình độ cao hơn.

Nội bộ: Công việc kiểm toán do tổ chức hoặc nhân viên trong tổ chức tiến hành (khác với kiểm toán độc lập)

Độc lập: Công việc kiểm toán không bị ràng buộc bởi thể lực nào kể cả những người lãnh đạo cao cấp nhất trong đơn vị về phạm vi, hiệu quả thẩm tra, việc làm chậm trễ trong Báo cáo, những phát hiện và kết luận

Thẩm định: Khẳng định chủ đánh giá của kiểm toán viên nội bộ khi triển khai những kết luận

Thiết lập: Xác nhận là tổ chức đã định rõ vai trò của kiểm toán nội bộ

Xem xét và đánh giá: Vai trò của kiểm toán viên nội bộ gồm phát hiện sự việc và nhận định, đánh giá

Hoạt động của tổ chức: Phạm vi quyền hạn của công việc kiểm toán nội bộ khi tác động đến tất cả các hoạt động của tổ chức

Trợ giúp: Kết quả cuối cùng của kiểm toán nội bộ là hỗ trợ nhà quản lý.

Là một trong những nhân tố cơ bản của hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp, kiểm toán nội bộ cung cấp sự quan sát, đánh giá thường xuyên về toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp bao gồm

cả tính hiệu quả của việc thiết kế vận hành các chính sách thủ tục về kiểm soát nội bộ. Bộ phận kiểm toán nội bộ hữu hiệu sẽ giúp cho doanh nghiệp có được những thông tin kịp thời và xác thực về hoạt động trong doanh nghiệp nhằm điều chỉnh kịp thời và bổ sung các qui chế kiểm soát thích hợp và hiệu quả.

Nói về bản chất của kiểm toán nội bộ còn có một vài định nghĩa về kiểm toán nội bộ như sau:

Theo hiệp hội kiểm toán viên nội bộ (Institute of Internal Auditors - IIA) là: *“Kiểm toán nội bộ là hoạt động bảo đảm và tư vấn mang tính độc lập, khách quan được thiết lập nhằm tăng thêm giá trị và cải thiện cho các hoạt động của tổ chức. Kiểm toán nội bộ giúp cho tổ chức hoàn thành mục tiêu thông qua việc đưa ra một cách tiếp cận có hệ thống và kỷ cương nhằm đánh giá và cải thiện tính hữu hiệu trong quản trị rủi ro, kiểm soát và giám sát.”*

Theo VSA 610: *“Kiểm toán nội bộ là một bộ phận trong hệ thống kiểm soát nội bộ của một đơn vị, có chức năng kiểm tra đánh giá tính phù hợp, hiệu quả, sự tuân thủ pháp luật và các quy định của hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị”*. Định nghĩa này được đưa ra trong chuẩn mực kiểm toán Việt nam. Định nghĩa này nhấn mạnh kiểm toán nội bộ là một bộ phận trong đơn vị, nói lên được chức năng kiểm tra đánh giá của kiểm toán nội bộ, tuy nhiên, nó chưa nói lên được chức năng tư vấn của kiểm toán nội bộ.

Theo chuẩn mực thực hành kiểm toán chuyên nghiệp cho kiểm toán nội bộ thì: *“Kiểm toán nội bộ là một chức năng thẩm định độc lập được thiết lập bên trong một tổ chức để xem xét và đánh giá các hoạt động của tổ chức đó, với tư cách là một sự trợ giúp đối với tổ chức đó”*. Định nghĩa này cũng một lần nữa khẳng định lại chức năng thẩm tra đánh giá của kiểm toán nội bộ. Cụm từ “được thiết lập” nói lên rằng tổ chức đã xác định rõ vai trò của kiểm toán của kiểm toán nội bộ trong tổ chức. Cụm từ “trợ giúp” khẳng định

giúp đỡ và hỗ trợ là kết quả cuối cùng của kiểm toán nội bộ. Đây là quan điểm tương đối toàn diện và hiện đại về kiểm toán nội bộ, chứa đựng những đặc trưng của tổ chức bộ máy kiểm toán này. Theo Liên đoàn kế toán quốc tế (International Federation of Accountants – IFAC): “Kiểm toán nội bộ là một hoạt động đánh giá được lập ra trong một đơn vị kinh tế như là một loại dịch vụ cho đơn vị đó, có chức năng kiểm tra, đánh giá và giám sát tính thích hợp và hiệu quả của hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ”.

Các quan điểm trên đây cho dù có một vài chi tiết không thống nhất nhưng tất cả đều cùng chung một quan điểm cho rằng kiểm toán nội bộ là một bộ phận độc lập trong đơn vị có nhiệm vụ trợ giúp các nhà quản lý kiểm tra, đánh giá các hoạt động trong đơn vị, kiểm tra việc tuân thủ các chính sách của đơn vị. Bộ phận kiểm toán nội bộ chỉ phát huy tác dụng nếu:

- Về tổ chức: Bộ phận kiểm toán nội bộ phải trực thuộc một cấp cao đủ để không làm giới hạn phạm vi hoạt động của nó đồng thời phải được giao một quyền hạn tương đối rộng rãi và hoạt động tương đối độc lập với phòng kế toán và các hoạt động được kiểm tra

- Về nhân sự: Bộ phận kiểm toán nội bộ phải tuyển chọn những nhân viên có đủ năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với các qui định hiện hành

1.2. MỤC ĐÍCH, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1.2.1. Mục đích của kiểm toán nội bộ

- Xem xét sự trung thực và độ tin cậy của các thông tin tài chính. Để thực hiện được mục đích này, việc kiểm tra của kiểm toán nội bộ có thể bao gồm việc xem xét các phương pháp xác định, đo lường, phân loại, lập báo cáo, kiểm tra chi tiết các nghiệp vụ, các khoản mục, sổ dư tài khoản và kiểm soát các thông tin kinh tế tài chính.

- Xem xét kiểm soát nội bộ có được thiết lập phù hợp với các chính sách, quy định của đơn vị cũng như của Nhà nước. Xác định